

Bản án số: 239/2023/HS-ST
Ngày 14-8-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Thanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Tô Văn Nhung;

2. Bà Nguyễn Thị Ngọc Diễm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tố Anh, là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Luân - Kiểm sát viên.

Trong ngày 14 tháng 8 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 227/2023/TLST-HS ngày 03 tháng 7 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 366/2023/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo:

Trần Công Q, sinh năm 1994 tại tỉnh Thanh Hóa; thường trú: **Khu phố N, phường Q, thành phố S, tỉnh Thanh Hóa**; Nơi cư trú: **1002 đường B, phường A, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu**; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: Lớp 9/12; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; con ông **Trần Công C**, sinh năm 1968 và bà **Dur Thị H**, sinh năm 1969; bị cáo có 03 chị, em ruột, lớn nhất sinh năm 1991, nhỏ nhất sinh năm 2002; vợ tên **Hồ Thị L**, sinh năm 1995; có 01 con, sinh ngày 06/8/2023; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại, có mặt.

- Bị hại: Ông **Hoàng Chu C1**, sinh năm 1985 (đã chết);

- Người đại diện hợp pháp của bị hại: Ông **Chu Văn C2**, sinh năm 1985. Địa chỉ: **Xóm F, thôn T, xã C, huyện K, tỉnh Đắk Lắk**. Có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

- Bị đơn dân sự: Bà **Dương Thị Thu H1**, sinh năm 1984. Địa chỉ thường trú: **Xóm C, thôn A, xã T, huyện T, tỉnh Hải Dương**. Địa chỉ tạm trú: **Số H đường B, phường A, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu**. Vắng mặt.

- Người làm chứng:

1/ Ông Nguyễn Huy B, sinh năm 1981;

2/ Ông Lê Thành L1, sinh năm 1983;

3/ Ông Trần Quốc Q1, sinh năm 1993.

Tất cả vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trần Công Q có Giấy phép lái xe ô tô hạng C số 770177001941 do Sở Giao thông vận tải tỉnh B cấp ngày 25/3/2022, có giá trị đến ngày 25/3/2027. Quyền lái xe ô tô tải biển số 34H-029.09 chở hàng cho chị Dương Thị Thu H1 - sinh năm 1984, HKTT: Xóm C, Thôn A, xã T, huyện T, tỉnh Hải Dương, tạm trú: Số H đường B, phường A, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 03/01/2023, chị Dương Thị Thu H1 giao cho Trần Công Q điều khiển xe ô tô tải, biển số 34H-029.09 chở hàng từ phường A, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu đi giao cho khách tại phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Đến khoảng 21 giờ 30 cùng ngày thì giao hàng xong, Quyền điều khiển xe ô tô tải về lại tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Khoảng 22 giờ 00 phút cùng ngày, Q điều khiển xe ô tô tải lưu thông trên đường M - T, hướng từ đường Q đi hướng khu du lịch T với tốc độ khoảng 54km/h. Khi Trần Công Q điều khiển xe ô tô lưu thông đến đoạn đường thuộc khu phố B, phường B, thành phố D, tỉnh Bình Dương, lúc này Q đang điều khiển xe lưu thông ở làn xe ô tô ở giữa thì nhìn thấy phía trước (cùng làn đường) có 01 xe ô tô đầu kéo đang lưu thông; ở làn đường xe ô tô bên trái (sát dây phân cách) có 01 xe ô tô tải cầu và 01 xe du lịch đang lưu thông; làn đường xe mô tô bên phải thì vắng xe. Do muốn chạy vượt qua xe ô tô đầu kéo đang lưu thông phía trước, Quyền bật đèn tín hiệu xi - nhan phải rồi điều khiển xe ô tô tải biển số 34H-029.09 chuyển hướng qua phải chạy vào làn đường xe mô tô. Khi Q điều khiển xe ô tô đi được khoảng 10m thì bánh xe trước bên phải của xe ô tô va chạm vào ốp nhựa bên trái đuôi xe mô tô, biển số 47E1-459.45 do anh Hoàng Chu C1 - sinh năm 1986, HKTT: Thôn T, xã C, huyện K, tỉnh Đắk Lắk, điều khiển lưu thông cùng chiều bên hông phải phía trước, dẫn đến tai nạn giao thông. Sau va chạm, Q điều khiển xe ô tô chạy lên phía trước cách hiện trường khoảng 90m đỗ vào lề phải rồi quay lại hiện trường, Quyền thấy anh C1 bất tỉnh. Do đường có nhiều xe tải lưu thông, người dân kêu đưa nạn nhân C1 đi cấp cứu nên Q đưa anh C1 và dẫn xe mô tô biển số 47E1-459.45 lên lề phải và gọi xe cấp cứu.

Khoảng 10 phút sau, Công an phường B, thành phố D, tỉnh Bình Dương phân công lực lượng dân phòng là anh Lê Thành L1 (sinh năm 1983, HKTT: Số G khu phố B, phường B, thành phố D, tỉnh Bình Dương), Trần Quốc Q1 (sinh năm 1993, HKTT: E khu phố N, phường B, thành phố D, tỉnh Bình Dương) điều khiển xe ô tô bán tải đến hiện trường và đưa nạn nhân Chấn để chở đi cấp cứu. Khi đã đưa anh C1 lên thùng xe định đưa đi cấp cứu, anh L1 và Q1 phát hiện nạn nhân C1 đã chết nên cùng Q đưa nạn nhân C1 đặt lại xuống đường.

Hậu quả: Anh **Hoàng Chu C1** chết tại hiện trường, 01 xe mô tô biển số 47E1-459.45 bị hư hỏng.

* Tại biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 03/01/2023, thể hiện:

1/ Hiện trường là đoạn đường thẳng, bằng phẳng, khô ráo, không có chướng ngại vật gây cản trở, thảm nhựa cứng. **Đường M - T** có dải phân cách cứng chia 02 phần đường xe chạy. Phần đường xảy ra tai nạn có hướng từ **đường Q1K về đường Q1A** rộng 11,60m, có 02 làn đường xe ô tô được phân biệt bằng vạch sơn đứt quãng và 01 làn đường xe mô tô phân biệt với làn xe ô tô bằng vạch sơn liền. Chiều rộng làn đường từ dải phân cách cứng vào lề phải lần lượt là 4,20m – 3,80m – 3,60m.

2/ Ghi nhận việc đánh số thứ tự theo số tự nhiên vị trí nạn nhân, phương tiện, tang vật, dấu vết:

(1) Vết phanh xe ô tô, biển số 34H-029.09.

(2) Vết cày xe mô tô, biển số 47E1-459.45.

(3) Nạn nhân.

(4a) Xe mô tô, biển số 47E1-459.45

(4b) Gương chiếu hậu xe mô tô (phải), biển số 47E1-459.45.

(5) Xe ô tô tải, biển số 34H-029.09.

(6) Trụ điện T14/5.

3/ Xác định lề chuẩn, điểm mốc:

- Lấy mép bên phải lề đường **M** – Tân Vạn hướng từ **đường Q1K về đường Q1A** làm lề chuẩn.

- Lấy trụ điện số T14/5 (6) làm điểm mốc.

4/ Mô tả theo số thứ tự vị trí nạn nhân, phương tiện, tang vật, dấu vết:

- Vết phanh xe ô tô, biển số 34H-029.09, ký hiệu (1): Có dạng đường thẳng liên tục, dài 8,50m – rộng 0,50m, có chiều hướng từ **đường Q1K về đường Q1A**. Đầu và đuôi vết phanh cách lề chuẩn 1,00m. Đầu vết phanh cách trụ điện (5) là 12,30m.

- Vết cày xe mô tô, biển số 47E1-459.45, ký hiệu (2): Có dạng đường cong đứt quãng hướng vào lề phải, chiều hướng từ **đường Q1K về đường Q1A**. Đầu vết cày cách lề chuẩn 0,50m – cách đuôi vết phanh (1) là 4,70m. Đuôi vết cày cách lề chuẩn 0,70m trùng với đầu góc chân trước bên trái xe mô tô (2) – cách gương chiếu hậu xe mô tô (4b) là 1,20m.

- Nạn nhân, ký hiệu (3): Là nam giới đã chết, tư thế nằm ngửa, đầu cách lề chuẩn 1,00m – cách đầu vết cày (2) là 13,10m. Chân trái cách lề chuẩn 2,00m. Chân phải cách lề chuẩn 1,50m.

- Xe mô tô, biển số 47E1-459.45, ký hiệu (4a): Ngã bên trái, đầu xe hướng về **đường Q1A**, đuôi xe hướng đường Q1K. Trục bánh xe trước cách lề chuẩn

0,50m – cách gương chiếu hậu (4b) là 0,60m. Trục bánh xe sau cách lề chuẩn 1,00m – cách chân phải nạn nhân (3) là 3,60m.

- Gương chiếu hậu, ký hiệu (4b): Cách lề chuẩn 0,10m – cách trục bánh xe trước xe mô tô (4a) là 0,60m.

- Xe ô tô, biển số 34H-029.09, ký hiệu (5): Đầu xe hướng về **đường Q1A**, đuôi xe hướng đường Q1K. Trục bánh xe trước bên phải và trục bánh xe sau bên phải cách lề chuẩn 0,20m. Trục bánh xe sau bên phải cách trục bánh xe trước xe mô tô (4a) là 93,00m.

Các kết luận giám định:

- Kết luận giám định pháp y tử thi số 07/GĐPY ngày 06/01/2023 của **Phòng KCông an tỉnh B** về nguyên nhân tử vong của **Hoàng Chu C1**, xác định:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- + Bầm tụ máu dưới da và trong cơ vùng ngực, bụng.
 - + Gãy 1/3 giữa xương ức.
 - + Gãy xương sườn bên phải, trái.
 - + Hai phổi: Dập rải rác phổi, rốn phổi.
 - + Tim: Rách bao tim, dập rách mặt trước cuống tim.
 - + Máu khoang ngực hai bên chứa khoảng 1500ml máu lỏng.
 - + Gan: Dập vỡ mặt trước, sau thùy phải.
 - + Dập đứt bó mạch thần kinh chủ bụng.
 - + Đứt rời cột sống lưng L1, L2.
 - + Máu ổ bụng khoảng 1000ml máu lỏng.
2. Nguyên nhân chết: Do đa chấn thương.

- Kết luận giám định số 47/KL-KTHS(CH) ngày 19/01/2023 của **Phòng KCông an tỉnh B** về dấu vết va chạm, cơ chế hình thành dấu vết và vị trí va chạm đầu tiên chiếu xuống mặt đường giữa xe mô tô, biển số 47E1-459.45 với xe ô tô tải, biển số 34H-029.09, xác định:

1. Dấu vết va chạm giữa hai phương tiện là:

- Dấu vết trượt xước cao su, bám dính chất màu đỏ (dạng sơn) ở mặt ngoài lốp xe và vành bánh trước bên phải xe ô tô tải, biển số 34H-029.09, có chiều hướng ngược chiều quay tiến bánh xe (ảnh 3,5) phù hợp với dấu vết trượt xước sơn màu đỏ, bám dính chất màu đen (dạng cao su) ở mặt ngoài ốp nhựa bên trái đuôi xe, trượt xước cao su ở mặt ngoài bên trái tay nắm sau yên xe mô tô, biển số 47E1-459.45, có chiều hướng từ sau về trước, từ trên xuống dưới (ảnh 4,6).

- Dấu vết trượt xước, bám dính chất màu trắng (dạng nhựa) ở mặt trước đầu thanh cản hông bên phải xe ô tô tải, biển số 34H-029.09, có chiều hướng từ trước ra sau (ảnh 7) phù hợp với dấu vết trượt xước, vỡ khuyết nhựa màu trắng ở mặt ngoài ốp nhựa xi nhan sau bên trái xe mô tô, biển số 47E1-459.45, có chiều hướng từ sau về trước (ảnh 8).

2. Cơ chế hình thành dấu vết va chạm giữa hai phương tiện: Phần bánh trước bên phải xe ô tô tải, biển số 34H-029.09 va chạm vào phần phía sau bên trái xe mô tô, biển số 47E1-459.45 theo hướng từ sau về trước (như mục 1, phần V) làm xe mô tô đổ ngã va chạm với mặt đường, tạo nên dấu vết trên hai phương tiện.

3. Vị trí va chạm giữa hai phương tiện chiếu xuống mặt đường là: Khu vực phía trước đầu vết cày số (2) trên Sơ đồ hiện trường.

- Kết luận giám định số 07/KL-KTHS(SCKT) ngày 17/01/2023 của Phòng K Công an tỉnh B về hệ thống phanh, hệ thống lái của xe ô tô tải biển số 34H-029.09, như sau:

Tại thời điểm giám định xe ô tô tải mang biển số 34H-029.09, xác định:

+ Hệ thống lái: Có các cụm chi tiết đầy đủ, lắp đặt đúng vị trí, không phát hiện dấu vết hư hỏng do sự cố kỹ thuật.

+ Hệ thống phanh: Có các cụm chi tiết đầy đủ, lắp đặt đúng vị trí, không phát hiện dấu vết hư hỏng do sự cố kỹ thuật.

- Kết luận giám định số 1389/KL-KTHS ngày 24/02/2023 của Phân Viện KHHS tại thành phố Hồ Chí Minh về nồng độ cồn và các chất ma túy trong máu của nạn nhân Hoàng Chu C1, xác định: Mẫu máu đựng trong 4 ống nhựa được niêm phong gửi đến giám định không tìm thấy thành phần E, không tìm thấy thành phần các chất ma túy theo Nghị định theo Nghị định số 57/2022/NĐ-CP của Chính phủ ngày 25 tháng 8 năm 2022.

- Kết quả đo nồng độ cồn trong máu của tài xế Trần Công Q do Phòng C3 Công an tỉnh B thực hiện lúc 02 giờ 08 phút ngày 04/01/2023, kết quả nồng độ cồn là 0,000 mg/L.

- Kết quả xét nghiệm ma túy trong nước tiểu của tài xế Trần Công Q do Bệnh viện Q2 thực hiện ngày 04/01/2023, kết quả Âm tính.

- Bị hại Hoàng Chu C1 chưa có Giấy phép lái xe mô tô theo quy định.

* Về trách nhiệm dân sự:

- Bà Dương Thị Thu H1 là chủ xe ô tô tải biển số 34H-02909 và bị cáo Trần Công Q đã bồi thường chi phí mai táng, tổn thất tinh thần cho đại diện gia đình bị hại số tiền 204.000.000 (hai trăm lẻ bốn triệu) đồng. Người đại diện hợp pháp của bị hại không còn yêu cầu bồi thường gì khác.

* Về xử lý vật chứng: Đối với xe ô tô tải, biển số 34H-029.09 và xe mô tô, biển số 47E1-459.45 bị hư hỏng do tai nạn. Bà H1 và ông C2 - người đại diện hợp pháp của bị hại đồng ý nhận xe về tự sửa chữa, không yêu cầu bồi thường nên đã trả lại xe trên cho bà H1 và ông C2.

Quá trình điều tra, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, bị đơn dân sự không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định kể trên.

Tại Cáo trạng số 241/CT-VKS-DA ngày 03 tháng 7 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Trần Công Q về

tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Trách nhiệm dân sự: Chủ xe ô tô tải biển số 34H-02909 là bà **Dương Thị Thu H1** và bị cáo đã bồi thường xong, người đại diện hợp pháp của bị hại không có yêu cầu gì thêm nên trách nhiệm dân sự không đặt ra.

Tại phiên tòa, bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, trong phần nói lời sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét để bị cáo có cơ hội sửa chữa sai lầm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra **Công an thành phố D**, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định có tội: Vào lúc 22 giờ 00 phút ngày 03/01/2023, tại **đường M -T**, hướng từ **đường Q1K đi khu D**, đoạn đường thuộc **khu phố B, phường B, thành phố D, tỉnh Bình Dương**, bị cáo **Trần Công Q** điều khiển xe ô tô tải biển số 34H-029.09 chuyển từ làn đường xe ô tô sang làn đường xe mô tô để định vượt xe ô tô cùng chiều. Sau khi chuyển hướng đang lưu thông trên làn đường xe mô tô, do không chú ý quan sát nên đã đụng vào xe mô tô biển số 47E1-45945 do anh **Hoàng Chu C1** điều khiển gây tai nạn. Hậu quả anh **Hoàng Chu Chấn tử v**. Bị cáo **Trần Công Q** có hành vi điều khiển xe ô tô sang làn đường dành cho xe mô tô trong điều kiện làn đường xe mô tô phân biệt với làn xe ô tô bằng vạch sơn liền, là hành vi tham gia giao thông đi không đúng làn đường quy định, thiếu quan sát gây tai nạn, vi phạm vào khoản 1 Điều 9 của Luật Giao thông đường bộ, gây ra hậu quả làm chết một người. Hành vi này của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng số 241/CT - VKS - DA ngày 03 tháng 7 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương và luận tội của Kiểm sát viên đề nghị đối với bị cáo là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do bị cáo thực hiện tuy là lỗi vô ý nhưng nghiêm trọng đã xâm phạm an toàn công cộng, ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của các phương tiện giao thông đường bộ, gây nguy hiểm đến tính mạng của người tham gia giao thông. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo với mức án

tương xứng với tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã bồi thường khắc phục hậu quả, người đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6] Về nhân thân: Bị cáo là người lao động có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

[7] Trách nhiệm dân sự: Người đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án đã thỏa thuận giải quyết xong, người đại diện hợp pháp của bị hại không còn yêu cầu gì khác nên trách nhiệm dân sự Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Xét mức hình phạt như đại diện Viện kiểm sát đề nghị cho bị cáo là phù hợp tuy nhiên Hội đồng xét xử thấy bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có địa chỉ nơi cư trú rõ ràng, bị cáo có con mới sinh được 08 ngày tuổi nên hiện tại bị cáo được xem là lao động chính trong gia đình. Với điều kiện, hoàn cảnh hiện tại của bị cáo nhận thấy cần tạo điều kiện cho bị cáo tự cải tạo và lao động nuôi vợ và con mới sinh. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định áp dụng hình phạt tù có điều kiện theo quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự, Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 và Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao sự cho bị cáo được hưởng án treo dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương nơi cư trú để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà yên tâm lao động, cải tạo trở thành người có ích cho gia đình, xã hội. Điều đó cũng không ảnh hưởng đến tình hình đấu tranh phòng, chống tội phạm tại địa phương, đồng thời cũng đủ sức răn đe, giáo dục đối với bị cáo. Hủy bỏ lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú của Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An đối với bị cáo.

[9] Hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 260 Bộ luật Hình sự *Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm.*”, xét thấy mức hình phạt chính đã đủ sức răn đe, giáo dục đối với bị cáo nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung. Cần tuyên trả lại cho bị cáo Giấy phép lái xe hạng C, số 770177001941 do Sở giao thông vận tải tỉnh B cấp ngày 25/3/2022 cho Trần Công Q.

[10] Đối với xe ô tô tải, biển số 34H-029.09 bị hư hỏng do tai nạn, bà Dương Thị Thu H1 là chủ xe đồng ý nhận xe về tự sửa chữa, không yêu cầu bồi thường. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố D trả lại xe ô tô cho bà Dương Thị Thu H1 là đúng quy định của pháp luật.

[11] Đối với xe mô tô, biển số 47E1-459.45 bị hư hỏng do tai nạn, ông **Chu Văn C2** là người đại diện hợp pháp của bị hại đồng ý nhận xe về tự sửa chữa, không yêu cầu bồi thường. Cơ quan cảnh sát điều tra **Công an thành phố D** trả lại xe mô tô cho ông **Chu Văn C2** là đúng quy định của pháp luật.

[12] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Trần Công Q** phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Trần Công Q** 20 (hai mươi) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 40 (bốn mươi) tháng, tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo **Trần Công Q** cho **Ủy ban nhân dân Phường A, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu** giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người đang chấp hành thời gian thử thách thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Người được hưởng án treo phải thực hiện các nghĩa vụ trong thời gian thử thách theo quy định của luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 (hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Hủy bỏ lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú của Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An đối với bị cáo **Trần Công Q**.

2. Trách nhiệm dân sự: Người đại diện hợp pháp của bị hại và bị cáo, bị đơn dân sự đã thỏa thuận giải quyết xong, không còn yêu cầu gì khác nên không xem xét.

3. Trả lại cho bị cáo **Trần Công Q** Giấy phép lái xe hạng C, số 770177001941 do **Sở giao thông vận tải tỉnh B** cấp ngày 25/3/2022 (Theo Biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 01/8/2023).

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo **Trần Công Q** phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp của bị hại và bị đơn dân sự được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- Bị cáo (01);
- VKSND thành phố Dĩ An (01);
- VKSND tỉnh Bình Dương (01);
- Công an thành phố Dĩ An (01);
- Trại tạm giam CA tỉnh BD (01);
- Chi cục THADS thành phố Dĩ An (01);
- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương (01);
- UBND nơi cư trú của bị cáo(01);
- Người tham gia tố tụng (06);
- Lưu: VT, HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Mỹ Thanh